

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BÀ RỊA  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST  
Ngày 29-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lê Thị Quỳnh Nga.

2. Ông Trần Đình Khoa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Lý – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 và 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, Thông báo mở lại phiên tòa số 02/TB-TA ngày 11/7/2022 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân số 04/2022/QĐ-TA ngày 14/7/2022, đối với các bị cáo:

**1. Đỗ Thái B**, sinh năm: 1985 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 10 khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1961; có vợ là Phạm Thị Xuân T, sinh năm: 1985 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1992 tại Bắc Giang; Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện V, tỉnh B; chỗ ở hiện nay: phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1966

và bà Đào Thị T, sinh năm: 1971; có vợ là Thân Thị Q, sinh năm: 1996 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**3. Trần Hùng S**, sinh năm: 1986 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoàng N (đã chết) và bà Đỗ Thị L (đã chết), có vợ là Nguyễn Ngọc Lan A, sinh năm: 1983 và có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**4. Nguyễn Thái T**, sinh năm: 1987 tại Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: khu phố 6, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái T (đã chết) và bà Lê Thị X, sinh năm: 1958; có vợ là Võ Thị H, sinh năm: 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 1929/QĐ ngày 26/6/2019, công an thành phố Bà Rịa xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 27/6/2019, chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**5. Phạm Văn N**, sinh năm: 1983 tại Hải Dương; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 3 khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K, sinh năm: 1958 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm: 1960; có vợ là Lê Thị L, sinh năm: 1989 và có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 4280/QĐ ngày 13/10/2020, bị Công an thành phố Bà Rịa xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 15/10/2020, chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**6. Cổ Tấn Trường C**, sinh năm: 1980 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cổ Tấn Thành Đ, sinh năm:

1951 và bà Bùi Thị T, sinh năm: 1958; có vợ là Trần Thị Thu T, sinh năm: 1994 và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 5665/QĐ ngày 18/6/2003, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**7. Nguyễn Bùi Thành L (tên gọi khác: Tý)**, sinh năm: 1989 tại **Bà Rịa – Vũng Tàu**; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Phước Long, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L, sinh năm: 1959 và bà Bùi Thị D, sinh năm: 1963; có vợ là Trần Thị L, sinh năm: 1988 **và có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2020.**

Tiền án: Tại Bản án số 78/2020 ngày 23/6/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tuyên phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày 23/6/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**8. Nguyễn Quế S**, sinh năm: 1975 tại thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 10 khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Đinh Thị Q, sinh năm: 1947; có vợ là Mai Thị Thanh H, sinh năm: 1970 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 466/QĐ ngày 02/02/2018, bị Công an thành phố Bà Rịa xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 06/02/2018, chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

*Người làm chứng:*

1/ Ông Bùi Kim H, sinh năm: 1980 (vắng mặt); địa chỉ: Tổ 5 khu phố N, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1984; địa chỉ: khu phố N, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3/ Ông Nguyễn Văn G, sinh năm: 1970 (vắng mặt); địa chỉ: Tổ 1 khu phố 4, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4/ Ông Phan Văn L, sinh năm: 1970 (vắng mặt); địa chỉ: thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

5/ Ông Vũ Thiên C, sinh năm: 1982 (vắng mặt); địa chỉ: Tổ 1 khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

6/ Ông Lương Minh T, sinh năm: 1994 (vắng mặt); địa chỉ: Tổ 10 khu phố 4, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

7/ Ông Trang Điền Trung, sinh năm: 1989 (vắng mặt); địa chỉ: ấp Phước Lăng, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

8/ Ông Phạm Minh T, sinh năm: 1961 (vắng mặt); địa chỉ: Tổ 10, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 04/12/2021, công an thành phố Bà Rịa phối hợp với công an phường Kim Dinh kiểm tra, phát hiện Nguyễn Bùi Thành L, Nguyễn Văn L, Trần Hùng S, Bùi Kim Hoàng, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn G, Phan Văn L, Vũ Thiên C, Lương Minh T, Trang Điền T tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền tại khu vực dùng thuộc khu phố Hải Dinh, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Thu giữ vật chứng gồm:

- Số tiền 12.300.000 đồng của Nguyễn Văn L.
- Số tiền 5.000.000 đồng của Trần Hùng S.
- Số tiền 5.600.000 đồng của Bùi Kim H.
- Số tiền 1.800.000 đồng của Nguyễn Văn G.
- 01 (một) cân nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 05kg (sử dụng cân gà).

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận vào sáng ngày 04/12/2021, Nguyễn Thái T nói với Nguyễn Văn L về việc Đỗ Thái B có gà để đá, lúc này Lương đề nghị Thông cho mượn gà để đá với gà của B, T đồng ý. Lương điều khiển xe máy loại Dream, màu nâu, biển số: 34L7-5824 chở Nguyễn Văn G còn Thông điều khiển xe wave (không rõ Biển số) chở Phạm Văn N đến dùng của Đỗ Thái B thuộc khu phố Hải Dinh, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa để đá gà ăn tiền. Thông và Bình mang gà ra cân, trọng lượng mỗi con gà là 03kg, Bình nhờ Cổ Tấn Trường C băng cựa giúp, Chinh đồng ý và nhờ Nguyễn Bùi Thành L ôm gà để C băng cựa. Bên phía Nguyễn Thái T, T ôm gà và nhờ Phạm Văn N băng cựa giúp. Các bên thỏa thuận, Bình một bên cá cược 5.000.000 đồng, L và S một bên (Lương cá cược 2.000.000 đồng, Bình cá cược 3.000.000 đồng), bên nào thua thì mất 5.000.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Quế S đứng ra đếm từ 1 đến 3 cho 02 con gà trống đá nhau,

khoảng 04 đến 05 phút thì gà của B bị thua, B đã đưa số tiền 5.000.000 đồng cho L, L đưa cho Nguyễn Quế S 200.000 đồng là tiền trọng tài, L đưa cho Trần Hùng S 2.700.000 đồng, đưa cho T 100.000 đồng và giữ lại 2.000.000 đồng.

Sau trận đá gà, gà của B chết còn gà của T đã bị dính cự dẫn đến bị thương nên cũng chết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa không thu giữ được những con gà trên.

Ngày 04/12/2021, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bùi Thành L, Trần Hùng S, Cổ Tấn Trường C đầu thú. Ngày 05/12/2021, Đỗ Thái B đầu thú. Ngày 08/12/2021, Nguyễn Quế S đầu thú và tự nguyện nộp số tiền 200.000 đồng. Ngày 10/12/2021, Nguyễn Thái T đầu thú và tự nguyện nộp số tiền 100.000 đồng. Ngày 04/01/2022, Phạm Văn N đầu thú. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình (Bút lục: 102-109)

Bùi Kim H khai nhận: H cá cược với một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000 đồng với tỷ lệ 8:10 (nghĩa là thắng đủ, thua 80% số tiền cá cược). Kết quả, gà của H chọn bị thua, nên H thua 400.000 đồng.

Nguyễn Văn G khai nhận: Giỏi cá cược với một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ 7.5:10 (nghĩa là thua đủ, thắng 75% số tiền cá cược). Kết quả, gà của G chọn thắng, nên Giỏi thắng 1.500.000 đồng.

Vũ Thiên C, Phan Văn L, Nguyễn Văn Q, Lương Minh T, Trang Điền T khai nhận xem đá gà ăn tiền, không tham gia đá gà ăn tiền.

Đối với xe máy loại Dream, màu nâu, biển số: 34L7-5824 đứng tên sở hữu là của anh Lê Quang T, sinh năm: 1983, HKTT: xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Khu phố 4, phường P, Tp. B. Ngày 04/12/2021, anh T cho Nguyễn Văn L sử dụng đi công việc.

Đối với xe máy loại Wave Nguyễn Thái T sử dụng chở Phạm Văn N là xe máy của Lương Minh T, T mượn chiếc xe trên nhưng không nói cho T biết. Do chiếc xe bị hư, khoảng 03-04 ngày sau đó, T đã bán cho một người không rõ lai lịch. Khi bán, T không làm giấy tờ nên không có thông tin về xe máy trên.

Vật chứng thu giữ: 25.000.000 đồng và 01 (một) cân nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 05kg (sử dụng cân gà). Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa ra Quyết định chuyển số vật chứng trên sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSTPBR ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố các bị cáo Đỗ Thái B, Trần Hùng S, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bùi Thành L, Cổ Tấn Trường C, Nguyễn Quế S, Phạm Văn N, Nguyễn Thái T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đầu thú về hành vi phạm tội nên đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Bùi Thành L chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Đỗ Thái B từ 10 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn L từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Hùng S từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thái T từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Văn N từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Cổ Tấn Trường C từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Quế S từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Bùi Thành L từ 06 đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án số 78/2020 ngày 23/6/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tuyên phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày 23/6/2020. Buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung từ 18 - 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với số tiền thu giữ 12.300.000 đồng của Nguyễn Văn L, trong đó có 4.000.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước, số tiền 8.300.000 đồng là tiền cá nhân không liên quan đến việc đánh bạc đề nghị tuyên trả cho bị cáo

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng của Trần Hùng S bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Quế S và số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Thái T có liên quan đến việc đánh bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Hiện chưa xác minh được đối tượng đánh bạc với Hoàng và Giỏi nên chưa đủ cơ sở xử lý nên đề nghị trả lại cho Bùi Kim H số tiền 5.600.000 đồng, trả cho Nguyễn Văn G số tiền 1.800.000 đồng.

- Đối với 01 (một) cân nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 05kg (sử dụng cân gà), không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 04/12/2021, tại khu vực đường thuộc khu phố Hải Dinh, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu các bị cáo Đỗ Thái B, Trần Hùng S, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bùi Thành L, Cổ Tấn Trường C, Nguyễn Quế S, Phạm Văn N, Nguyễn Thái T có hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà với tổng số tiền đánh bạc là 10.000.000 đồng thì bị Cơ quan Công an thành phố Bà Rịa

kiểm tra, phát hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Vì vậy, cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với từng hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Xét tính chất mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Bị cáo Đỗ Thái B đóng vai trò là người đứng đầu, chủ động tìm người để đá gà ăn tiền. Nguyễn Văn L, Trần Hùng S tham gia với vai trò tích cực trong vụ án cùng với Đỗ Thái B thực hiện hành vi đá gà ăn tiền với tổng số tiền đánh bạc 10.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thái T tuy không trực tiếp bỏ tiền tham gia đá gà nhưng có hành vi giúp sức trong việc cung cấp gà đá cho Nguyễn Văn L, có hành vi cân gà, ôm gà, thả gà trong quá trình diễn ra đá gà ăn tiền. Bị cáo Cổ Tấn Trường C có hành vi băng cựa giúp gà của B, nhờ Nguyễn Bùi Thành L ôm gà cho C băng cựa. Phạm Văn N băng cựa giúp gà của Thông. Nguyễn Quế S là trọng tài và được Lương cho số tiền 200.000 đồng. Các bị cáo nhận thức được hành vi đá gà ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn giúp sức cho các bị cáo khác, tuy nhiên vai trò của các bị cáo là thứ yếu. Bị cáo Nguyễn Thái T, Phạm Văn N, Nguyễn Quế S và Cổ Tấn Trường C có nhân thân xấu nhưng không lấy đó là bài học thay đổi bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, các bị cáo Đỗ Thái B, Trần Hùng S, Nguyễn Văn L, Cổ Tấn Trường C, Nguyễn Quế S, Phạm Văn N, Nguyễn Thái T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú về hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn đồng thời cũng là lao động chính trong gia đình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xem xét áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện.

[3.2] Bị cáo **Nguyễn Bùi Thành L mặc dù chỉ đóng vai trò thứ yếu, không được hưởng lợi gì về hành vi đánh bạc của các bị cáo khác tuy nhiên đang trong thời gian thử thách của án treo** lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 **Bộ luật hình sự nên cần tổng hợp hình phạt của Bản án số 78/2020 ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tuyên phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày 23/6/2020 đối với bị cáo.** Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để bị cáo thay đổi bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên,



trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền đánh bạc không lớn nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[3.3]. Đối với Bùi Kim H và Nguyễn Văn G hiện chưa xác minh được đối tượng đánh bạc với H và G nên chưa đủ cơ sở xử lý đối với Hoàng và Giới.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với số tiền thu giữ 12.300.000 đồng của Nguyễn Văn L, trong đó có 4.000.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ nhà nước, số tiền 8.300.000 đồng là tiền cá nhân không liên quan đến việc đánh bạc nên tuyên trả cho bị cáo

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng của Trần Hùng S bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Quế S và số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Thái T có liên quan đến việc đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với Bùi Kim H và Nguyễn Văn G hiện chưa xác minh được đối tượng đánh bạc với H và G nên chưa đủ cơ sở xử lý, do đó trả lại cho H số tiền 5.600.000 đồng, trả cho G số tiền 1.800.000 đồng đã thu giữ.

- 01 (một) cân nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 05kg (sử dụng cân gà), không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Tuyên bố:* Bị cáo Đỗ Thái B, Trần Hùng S, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bùi Thành L (tên gọi khác: Tý), Cổ Tấn Trường C, Nguyễn Quế S, Phạm Văn N, Nguyễn Thái T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 35 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Đỗ Thái B 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 35 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Văn L 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 35 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Trần Hùng S 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 35 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Thái T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 35 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Phạm Văn N 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 35 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Cổ Tấn Trường C 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 35 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Quế S 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, khoản 5 Điều 65, 56, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Bùi Thành L (tên gọi khác: Tý) 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng của bản án số 78/2020/HSST ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Buộc bị cáo Nguyễn Bùi Thành L phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.**

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng của Nguyễn Văn L, số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng của Trần Hùng S, số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng của Nguyễn Quế S và số tiền 100.000 (một trăm ngàn) đồng của Nguyễn Thái T.

- Trả lại cho Nguyễn Văn L số tiền 8.300.000 (tám triệu, ba trăm ngàn) đồng, Bùi Kim H số tiền 5.600.000 (năm triệu, sáu trăm ngàn) đồng và Nguyễn Văn G 1.800.000 (một triệu, tám trăm ngàn) đồng.

- Tiêu hủy 01 (một) cân nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 05kg.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 58 ngày 10/5/2022 và Ủy nhiệm chỉ số 158 lập ngày 10/5/2022.

*Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đỗ Thái B, Trần Hùng S, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bùi Thành L, Cổ Tấn Trường C, Nguyễn Quế S, Phạm Văn N, Nguyễn Thái T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (29/7/2022) các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Mai**